

Bản án số: 63/2021/HS-ST

Ngày: 30-11-2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Ánh Tuyết.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

*1. Ông Lê Văn Tám – Cán bộ hưu trí;*

*2. Ông Đặng Thế Ứng – Cán bộ hưu trí.*

**- Thư ký phiên tòa:** ông Phạm Văn Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay .

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Trần Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2021/TLST- HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST- HS ngày tháng năm 2021, đối với các bị cáo:

1/- **Hà Tuấn A** sinh ngày 02 tháng 4 năm 2001;

Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 4, xã K, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: lớp 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không;

Con ông: Phạm Hoàng L(chết) và bà Trần Thị Ngọc T; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/10/2020, chuyển tạm giam ngày 27/10/2020 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

2/- **Hứa Bửu T**; sinh năm 2000;

Nơi sinh: tỉnh Sóc Trăng;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp B, xã T, huyện Dung, tỉnh Sóc Trăng; CMND 366274854; Nghề nghiệp: thợ hồ; Trình độ văn hóa: lớp 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không;

Con ông: Hứa Bửu H và bà Ngô Thị N; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/10/2020, chuyển tạm giam ngày 27/10/2020 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

\* Người bào chữa cho bị cáo Hà Tuấn A: ông Trần Xuân H – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tiền Giang. Có mặt;

\* Người bị hại: Anh Nguyễn Văn Vũ L, sinh năm 2001. Vắng mặt.

Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện B, tỉnh Tiền Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 20/10/2020, Hứa Bửu T được 01 người bạn tên Khánh không rõ họ, năm sinh và địa chỉ gọi điện thoại rủ đến quán cà phê không tên thuộc phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để uống nước; T điều khiển xe mô tô YamAnha Exciter không biển số chở theo Hà Tuấn A đến gặp Khánh. Tại đây, Khánh rủ T, A và 01 người bạn của Khánh không rõ họ, tên và địa chỉ điều khiển xe đi đến cầu Mỹ Thuận để tìm người đi đường giật tài sản; Khánh kêu T chở A để A giật tài sản còn Khánh và bạn của Khánh sẽ cản đường khi bị truy đuổi.

Khoảng 01 giờ ngày 21/10/2020, Hứa Bửu T đã có hành vi sử dụng xe mô tô không biển số chở Hà Tuấn A điều khiển trên đường từ thành phố Hồ Chí Minh đến khỏi cầu Mỹ Quý thuộc địa phận ấp Quý Thạnh, xã Tân Hội, thị xã Cai Lậy thì phát hiện Anh Nguyễn Văn Vũ Luân đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62N6-6317 chạy chậm phía trước cùng chiều tay trái đang sử dụng điện thoại nên T điều khiển xe áp sát xe Anh Luân còn A ngồi phía sau dùng tay giật điện thoại Samsung Galasy J6 trên tay của Anh Luân, sau đó T tăng ga bỏ chạy về hướng Mỹ Thuận rồi rẽ vào tuyến đường tránh thị xã Cai Lậy và các đường nhỏ để tẩu thoát; A tháo ốp lưng và dán cường lực của điện thoại vừa chiếm đoạt được ném mất. Anh Luân truy đuổi theo đến cầu Ba Muồng thì mất dấu, lúc này có các Anh Nguyễn Minh Tuấn, PhA Minh Khánh và Đoàn Đình Trung đang cứu hộ xe ô tô nên Anh Luân đến nhờ gọi điện thoại báo Công An; khi Anh Khánh đang gọi điện thoại báo Công An xã Long Khánh thì phát hiện T chở A điều khiển xe chạy ngược lại nên cùng mọi người bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galasy J6+ bên trong có 02 thẻ sim; 01 xe mô tô loại YamAnha Exciter không biển số; 01 biển kiểm soát 83D1228.64.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An thị xã Cai Lậy đã trao trả cho Anh Nguyễn Văn Vũ Luân 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galasy J6+ và 02 thẻ sim.

Kết luận định giá tài sản số 120 ngày 26/10/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galasy J6, 02 thẻ sim, 01 ốp lưng và 01 kính cường lực có tổng trị giá 3.292.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKSTXCL ngày 26/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố Hà Tuấn A và Hứa Bửu T ra trước Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy để xét xử về tội : “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

#### ***Tại phiên tòa:***

- Bị cáo Hà Tuấn A và Hứa Bửu T khai nhận: khoảng 01 giờ ngày 21/10/2020, bị cáo Hứa Bửu T điều khiển xe mô tô không biển kiểm soát mượn của anh Hứa Bửu Thiện chở Hà Tuấn A ngồi phía sau xe đi từ Thành phố Hồ Chí Minh về hướng cầu Mỹ Thuận với mục đích giật điện thoại của người đi đường để bán kiếm tiền tiêu xài. Khi vừa qua khỏi cầu Mỹ Quý trên Quốc lộ 1A thì phát hiện anh Nguyễn Văn Vũ L đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62N6-6317 chạy chậm phía trước cùng chiều tay trái đang sử dụng điện thoại nên T điều khiển xe áp sát xe Anh

Luân còn A ngồi phía sau dùng tay giật điện thoại Samsung Galaxy J6+ trên tay của Anh Luân, sau đó T tăng ga bỏ chạy về hướng Mỹ Thuận để tẩu thoát; sau khi giật được điện thoại, A tháo ốp lưng và dán cường lực của điện thoại vừa chiếm đoạt được ném mất.

Các bị cáo không trẢnh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ông Trần Xuân H phát biểu bào chữa cho bị cáo Hà Tuấn A: thống nhất tội dẢnh và điều luật Viện Kiểm sát đã truy tố, luận tội đối với Hà Tuấn A; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt 03 năm tù, thấp hơn mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị do bị cáo Hà Tuấn A nghe lời dụ dỗ của đối tượng Khánh, bản thân bị cáo từ nhỏ không được học hành do ở với mẹ nuôi nên trình độ nhận thức thấp, bị cáo thuộc thành phần lao động, quá trình điều tra và tại phiên tòa cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và nhân thân của bị cáo tốt, không có tiền án, tiền sự.

- Người bị hại Anh Nguyễn Văn Vũ L vắng mặt tại phiên tòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân thị xã Cai Lậy giữ nguyên nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 58 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố các bị cáo Hà Tuấn A và Hứa Bửu T phạm tội: “Cướp giật tài sản”; xử phạt bị cáo Hứa Bửu T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù;

+ Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Hứa Bửu T phạm tội: “Cướp giật tài sản”; xử phạt bị cáo Hà Tuấn A từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù;

+ Giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công An thị xã Cai Lậy tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô loại YamAnha Exciter và 01 biển kiểm soát 83D1228.64 để điều tra, xử lý sau.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trẢnh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bị hại đã có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An thị xã Cai Lậy nên không hoãn phiên tòa mà vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai của các bị cáo Hà Tuấn A và Hứa Bửu T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quA điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có căn cứ xác định: khoảng 01 giờ ngày 21/10/2021, Hứa Bửu T và Hà Tuấn A dùng thủ đoạn nguy hiểm là điều khiển xe mô tô cướp giật của Anh Nguyễn Văn Vũ L gồm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân, ảnh hưởng đến tình hình A ninh trật tự địa phương.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người bị hại để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ quy kết các bị cáo Hà Tuấn A và Hứa Bửu T đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Hà Tuấn A và Hứa Bửu T khai nhận việc đi cướp giật tài sản là do Khánh rủ và cùng thực hiện với Khánh còn có bạn của Khánh nhưng không rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể của Khánh và bạn của Khánh; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An thị xã Cai Lậy không điều tra, xác minh được nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố các bị cáo Hà Tuấn A và Hứa Bửu T về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không bỏ lọt tội phạm.

[3] Các bị cáo Hà Tuấn A và Hứa Bửu T khai có đồng phạm đứng ra tổ chức, phân công vai trò của từng bị cáo nhưng không có cơ sở nên xác định các bị cáo Hứa Bửu T và Hà Tuấn A đồng phạm giản đơn cần xem xét vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà người phạm tội đã thực hiện để áp dụng hình phạt tương xứng; Thấy rằng:

Bị cáo Hà Tuấn A thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người thực hành, khi được bị cáo Hứa Bửu T điều khiển xe tiếp cận Anh Nguyễn Văn Vũ L thì bị cáo nhanh chóng giật điện thoại trên tay của anh L nên bị cáo phải chịu hình phạt cao hơn;

Bị cáo Hứa Bửu T thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức là người trực tiếp điều khiển xe mô tô và ép sát xe Anh Luân để giúp cho bị cáo A tiếp cận và giật điện thoại của Anh Luân rồi bị cáo tăng ga điều khiển xe tẩu thoát nên các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng.

[4] Các tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét về nhân thân: các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo A xuất thân từ hoàn cảnh gia đình khó khăn, không được học hành nên trình độ nhận thức kém là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Thời gian qua tình hình tội phạm cướp giật tài sản trên đoạn quốc lộ A thuộc địa bàn thị xã Cai Lậy diễn biến phức tạp, các đối tượng lợi dụng đêm khuya, đường vắng để thực hiện hành vi cướp giật rất liều lĩnh, gây tâm lý lo sợ trong nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình A ninh, trật tự địa phương nên cần xử lý nghiêm đối với loại tội phạm này nhằm góp phần vào công tác đấu tranh phòng, chống loại tội.

Qua phân tích vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi các bị cáo đã thực hiện nguyên nhân, hoàn cảnh, điều kiện phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo Hà Tuấn A và Hứa Bửu Trương ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo tự cải tạo bản thân thành công dân tốt biết tôn trọng pháp luật; Đồng thời răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

**[6] Xử lý vật chứng:**

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã trao trả tài sản thu giữ cho chủ sở hữu là Anh Nguyễn Văn Vũ L là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 3 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Anh Hứa Bửu H là cha ruột của T có giao nộp biên kiểm soát 83D1-228.64, qua tra cứu xác định xe mô tô YamAnha Exciter Hứa Bửu T sử dụng làm phương tiện phạm tội được xác định là của Anh Hứa Bửu T nhưng hiện tại anh T không có mặt tại địa phương nên Cơ qua điều tra đề nghị tiếp tục tạm giữ, làm rõ để xử lý sau là có căn cứ.

**[7] Trách nhiệm dân sự:**

Người bị hại anh Nguyễn Văn Vũ L vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra có lời khai xác định đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu các bị cáo bồi thường ôp lung và dán cường lực bị mất nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[8]** Các bị cáo bị kết A về hành vi phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**[9]** Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy đã phân tích chứng cứ xác định các bị cáo Hà Tuấn A và Hứa Bửu T về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với từng bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo thực hiện; đề nghị xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

**[10]** Phát biểu của ông Trần Xuân H bào chữa cho bị cáo Hà Tuấn A đã đưa ra những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử; xét đề nghị mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt là chưa phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo A đã thực hiện nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ vào:** điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 3 Điều 106 và khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/- Tuyên bố các bị cáo Hà Tuấn A và Hứa Bửu T phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Hà Tuấn A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/10/2020.

- Xử phạt bị cáo Hứa Bửu T 03 (ba) năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/10/2020.

2- Án phí:

- Bị cáo Hà Tuấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Hứa Bửu T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3/- Quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Anh L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAD tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy;
- Sở tư pháp: TP Hồ Chí Minh, tỉnh Sóc Trăng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Thị Ánh Tuyết**